

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN: TIN HỌC, NGOẠI NGỮ, TRẮC NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH
PHÒNG THI SỐ 02; CA 02 - BUỔI SÁNG; THỜI GIAN: từ 9h đến 11h ngày 02/12/2017

TT	Giới tính	Họ và	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	SBD	Quê quán (ghi xã, huyện, tỉnh)	Mã ngành	Ký hiệu	Miễn thi		Ghi chú
									Ngoại ngữ	Tin học	
	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Bà	Đỗ Thúy	Hằng	14/7/1992	94	Hoàng Đông, Duy Tiên, Hà Nam	Công thương	CT			
2	Bà	Đinh Thị Thúy	Hằng	14/01/1991	95	Lam Hạ, Phủ Lý, Hà Nam	Công thương	CT			
3	Bà	Lê Thị Thanh	Hằng	26/8/1988	96	Văn Xá, Kim Bảng, Hà Nam	Nông nghiệp	NN			
4	Bà	Dương Thúy	Hằng	08/4/1993	97	Đồng Hóa, Kim Bảng, Hà Nam	Nông nghiệp	NN			
5	Bà	Phạm Thị Hồng	Hân	2/7/1993	98	Liêm Thuận, Thanh Liêm, Hà Nam	Kế hoạch đầu tư	KHĐT			
6	Bà	Nguyễn Thị Hường	Hiên	21/8/1981	99	Ngọc Sơn, Kim Bảng, Hà Nam	Công thương	CT			
7	Bà	Lê Thị Mai	Hiên	25/12/1990	100	Nam Hoa, Nam Trực, Nam Định	Công thương	CT			
8	Bà	Đỗ Thị	Hiên	07/02/1994	101	Nhật Tựu, Kim Bảng, Hà Nam	Nội vụ	NV			
9	Bà	Đinh Thị	Hiên	14/11/1990	102	La Sơn, Bình Lục, Hà Nam	Tài nguyên môi trường	TNMT			
10	Ông	Đào Duy	Hiên	12/11/1985	103	Bình Nghĩa, Bình Lục, Hà Nam	Khoa học công nghệ	KHCN			
11	Ông	Vũ Văn	Hiệp	13/11/1982	104	Duy Minh, Duy Tiên, Hà Nam	Nội vụ	NV			
12	Ông	Phạm Quang	Hiệp	26/10/1989	105	An Đổ, Bình Lục, Hà Nam	Công thương	CT			
13	Ông	Trịnh Minh	Hiếu	04/9/1994	106	Nhân Mỹ, Lý Nhân, Hà Nam	Nội vụ	NV			
14	Bà	Phạm Thị Thanh	Hoa	13/11/1994	107	Thanh Phong, Thanh Liêm, Hà Nam	Nông nghiệp	NN			
15	Bà	Nguyễn Thị Ngọc	Hoa	11/6/1994	108	Hoàng Đông, Duy Tiên, Hà Nam	Công thương	CT			
16	Bà	Đỗ Thị Thu	Hòa	20/01/1985	109	Ngọc Sơn, Kim Bảng, Hà Nam	Khoa học công nghệ	KHCN			
17	Bà	Trịnh Thị	Hòa	18/4/1991	110	Bình Nghĩa, Bình Lục, Hà Nam	Tư pháp	TP			

18	Bà	Trần Thu	Hoài	17/5/1980	111	Trác Văn, Duy Tiên, Hà Nam	Nội vụ	NV			
19	Bà	Dương Thị Thu	Hoài	25/02/1985	112	Chuyên Ngoại, Duy Tiên, Hà Nam	Công thương	CT			
20	Bà	Nguyễn Thị Thu	Hoài	01/3/1992	113	Hoàng Tây, Kim Bảng, Hà Nam	Tài chính kế toán	TCKT			
21	Ông	Phạm Văn	Hoàn	02/5/1988	114	Lê Hồng Phong, Phủ Lý, Hà Nam	Công thương	CT			
22	Bà	Nguyễn Thị	Hồng	16/7/1986	115	Thị Sơn, Kim Bảng, Hà Nam	Nội vụ	NV			
23	Bà	Hoàng Thị	Hồng	17/8/1985	116	Đông Quý, Tiền Hải, Thái Bình	Kế hoạch đầu tư	KHĐT			
24	Ông	Nguyễn Trọng	Hợp	20/11/1982	117	Nhân Thịnh, Lý Nhân, Hà Nam	Nông nghiệp	NN			
25	Bà	Trần Thị	Huệ	19/5/1995	118	Đức Lý, Lý Nhân, Hà Nam	Nội vụ	NV			
26	Bà	Phạm Thị	Huệ	30/3/1991	119	Thị Sơn, Kim Bảng, Hà Nam	Văn hóa du lịch	VHDL			
27	Ông	Mai Văn	Hùng	15/5/1994	120	Đồng Hóa, Kim Bảng, Hà Nam	Nông nghiệp	NN			
28	Ông	Phạm Lê	Hùng	21/01/1992	121	Kim Chung, Hoài Đức, Hà Nội	Kế hoạch đầu tư	KHĐT			
29	Ông	Lê Xuân	Hùng	27/8/1980	122	Nhân Hưng, Lý Nhân, Hà Nam	Tư pháp	TP			
30	Ông	Nguyễn Đức	Huy	09/11/1995	123	Đồng Lý, Lý Nhân, Hà Nam	Tài chính kế toán	TCKT			
31	Ông	Phạm Lê	Huy	15/12/1985	124	Lê Hồng Phong, Phủ Lý, Hà Nam	Xây dựng	XD			